

# TIỀM NĂNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘI NGUỒN TỈNH PHÚ THỌ

Lê Thị Thanh Thủy\*, Đinh Văn Đăn, Kim Thị Dung, Trần Đức Trí

*Phát triển du lịch cội nguồn là quá trình vận động tiến lên của hoạt động du lịch cội nguồn từ không có đến có, từ ít đến nhiều, từ đơn điệu đến đa dạng, từ chất lượng thấp đến chất lượng cao, từ chỉ có mục tiêu kinh tế đến có mục tiêu tổng hợp. Phú Thọ là vùng đất cổ với nhiều tiềm năng phát triển du lịch cội nguồn. Với 02 di sản văn hóa thế giới, 1.372 di tích lịch sử văn hóa, 260 lễ hội, hơn 13.000 hiện vật qua các thời kỳ xây dựng và phát triển đất nước. Đây là kho tàng di sản văn hóa vô giá, là niềm tự hào của vùng đất mạch nguồn trong dòng chảy lịch sử mấy ngàn năm của dân tộc. Nhưng, đến nay du lịch cội nguồn ở Phú Thọ vẫn chưa thật sự là “điểm dừng chân” của du khách. Bài viết này thảo luận về tiềm năng du lịch cội nguồn, đồng thời làm rõ thực trạng phát triển du lịch cội nguồn, từ đó đề xuất một số giải pháp phát triển du lịch cội nguồn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.*

**Từ khóa:** Phát triển du lịch cội nguồn, tiềm năng.

## 1. Đặt vấn đề

Tỉnh Phú Thọ có vị trí trung tâm vùng miền núi phía Bắc Việt Nam, là cửa ngõ Tây Bắc thủ đô Hà Nội và là cầu nối vùng Tây Bắc với Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ. Lợi thế nổi bật của du lịch Phú Thọ là mảnh đất cội nguồn của dân tộc Việt Nam với 02 di sản văn hóa thế giới, 1.372 di tích lịch sử văn hóa, 260 lễ hội, hơn 13.000 hiện vật (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ, 2012).

Trong giai đoạn 2000-2011, hoạt động phát triển du lịch cội nguồn ở Phú Thọ đã có chuyển biến đáng kể. Nhiều văn bản pháp quy, quy hoạch tổng thể và đề án bảo vệ, phát huy giá trị di tích lịch sử được ban hành. Hàng năm, đã đầu tư hàng chục tỷ đồng để quy hoạch xây dựng các dự án tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử. Cơ sở hạ tầng dịch vụ du lịch cội nguồn được quan tâm đầu tư, nguồn nhân lực du lịch không ngừng tăng... phần nào đã đáp ứng được nhu cầu tìm hiểu, nghiên cứu về lịch sử cội nguồn của các nhà khoa học, nhu cầu tham quan của du khách trong và ngoài nước. Song, Phú Thọ vẫn chưa thực sự là “điểm dừng chân” của du khách, lượng khách tham quan trong ngày tương đối cao nhưng

lượng khách lưu trú lại rất thấp so với một số tỉnh ở khu vực phía Bắc. Theo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ, du lịch cội nguồn đã góp phần vào tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm và cải thiện đời sống cho người dân, nhưng du lịch cội nguồn ở Phú Thọ phát triển vẫn chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của tỉnh.

Vi vậy, việc nghiên cứu tiềm năng tài nguyên du lịch cội nguồn, thực trạng phát triển du lịch cội nguồn, từ đó định hướng giải pháp phát triển du lịch cội nguồn của tỉnh Phú Thọ là cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn. Kết quả nghiên cứu sẽ góp phần phát triển du lịch cội nguồn tỉnh Phú Thọ trên cơ sở khai thác tài nguyên du lịch một cách hợp lý, hiệu quả và bền vững.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp cận tiếp cận hệ thống và tiếp cận tài nguyên du lịch là hai phương pháp tiếp cận được sử dụng chủ yếu trong quá trình nghiên cứu.

Nguồn số liệu chủ yếu được sử dụng trong bài viết là nguồn số liệu thứ cấp, được thu thập và tổng hợp từ niên giám thống kê tỉnh Phú Thọ; Quy hoạch

phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ, kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ và một số tài liệu liên quan khác.

Phương pháp chính được sử dụng để phân tích số liệu gồm phương pháp thống kê mô tả và thống kê so sánh. Các chỉ tiêu chủ yếu sử dụng để đánh giá thực trạng phát triển du lịch cộng đồng là sự tăng lên về số lượng và chất lượng của các di tích lịch sử, di sản văn hóa, lễ hội, bảo tàng, cơ sở dịch vụ du lịch, lao động du lịch; sự tăng lên về số lượt khách hay doanh thu du lịch cộng đồng.

### 3. Kết quả và thảo luận

#### 3.1. Tiềm năng tài nguyên du lịch cộng đồng của tỉnh Phú Thọ

*Về di tích:* Theo thống kê của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Phú Thọ, tính đến tháng 2 năm 2013 trên địa bàn tỉnh có tới 1.372 di tích lịch sử văn hóa, trong đó 01 di tích xếp hạng quốc gia đặc biệt, 73 di tích xếp hạng quốc gia, 218 di tích xếp hạng cấp tỉnh.

Các di tích lịch sử văn hóa này có giá trị lớn về mặt lịch sử mà còn có cả giá trị về mặt kiến trúc nghệ thuật, văn hóa Phật giáo phương Đông nên nó đã hướng người dân về gốc rễ cộng đồng, các giá trị văn hóa được bảo vệ, bản sắc dân tộc được giữ gìn. Từ đó, các di tích tạo thành điểm du lịch cộng đồng hấp dẫn du khách. Đặc biệt, nhiều di tích nằm ngay trong các khu vực danh thắng, hoặc bản thân di tích cũng là một danh thắng nên càng hấp dẫn du khách hơn, như khu di tích lịch sử Đền Hùng, Đền Mẫu Âu Cơ,... Các di tích xếp hạng Quốc gia được phân bố ở khu danh thắng có ý nghĩa lịch sử to lớn.

*Về lễ hội:* Toàn tỉnh có 274 xã, thị trấn thì có tới 260 lễ hội, trong đó có 228 lễ hội truyền thống và 32 lễ hội lịch sử cách mạng (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ, 2012). Trong đó, 01 lễ hội đặc biệt cấp quốc gia, có 32 lễ hội cấp vùng (chiếm 12,31%) và 227 lễ hội (chiếm 87,3% tổng số lễ hội trong toàn tỉnh). Các lễ hội truyền thống tập trung nhiều ở vùng Việt Trì, Cẩm Khê, Lâm Thao, Phù Ninh, Tam Nông.

Khảo sát lễ hội của 13 huyện, thị, thành trong tỉnh cho thấy: toàn tỉnh có 228 lễ hội truyền thống thì có trên 150 (chiếm hơn 60%) lễ hội mà đối tượng tưởng niệm là các vua Hùng và các tướng lĩnh thời vua Hùng, tập trung nhiều nhất là các huyện Lâm Thao, Phù Ninh, Việt Trì, Cẩm Khê. Trong đó, có tới 204 lễ hội được tổ chức vào mùa xuân chiếm

89,5% tổng số lễ hội. Các lễ hội phân bố không đều về thời gian trong năm mà chủ yếu tập trung vào mùa xuân nên cần phải có sự kết hợp các loại tài nguyên du lịch với nhau để hạn chế tính thời vụ của du lịch cộng đồng.

Nét chung của văn hóa lễ hội là loại hình sinh hoạt văn hóa dân gian của cộng đồng dân cư mang bản sắc truyền thống. Thông qua những hoạt động lễ hội, người dân được thỏa mãn nhu cầu tâm linh hướng về cộng đồng tổ tiên của mình và sau đó là nhu cầu văn hóa, giao lưu, giải trí,... Các yếu tố văn hóa tâm linh thường gắn với di tích chùa, đình, đền, miếu,... với những nghi thức rước tế mang tính nghi lễ, sau đó phần còn lại chủ yếu và cơ bản là các sinh hoạt hội. Do vậy, các lễ hội truyền thống là tiềm năng du lịch rất quan trọng, góp phần phát triển du lịch cộng đồng ở tỉnh Phú Thọ.

*Di sản văn hóa:* Việt Nam hiện nay có tổng cộng 14 di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được thế giới công nhận, trong đó có 02 di sản văn hóa ở tỉnh Phú Thọ. Tổ chức UNESCO đã công nhận Hát Xoan là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại cần được bảo vệ khẩn cấp và Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương thể hiện lòng tôn kính đối với tổ tiên, làm tăng thêm lòng tự hào dân tộc và đoàn kết dân tộc; đồng thời khích lệ nhận thức về lòng biết ơn tổ tiên. Những giá trị tiêu biểu đó giúp Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ trở thành 1 trong 17 di sản văn hóa phi vật thể đại diện mới của thế giới.

*Viện bảo tàng:* Trên địa bàn tỉnh Phú Thọ có hai cơ sở bảo tàng, đó là nhà bảo tàng Hùng Vương và Bảo tàng Hùng Vương.

Nhà bảo tàng Hùng Vương nằm trong khuôn viên của Khu Di tích lịch sử Đền Hùng. Nhà bảo tàng Hùng Vương với hơn 700 hiện vật gốc trên tổng số hơn 3.000 hiện vật có trong kho bảo tàng, 162 bức ảnh, 5 bức tranh sơn mài, 9 bức gò đồng, 5 hộp bình, 1 nhóm tượng lớn và nhiều hiện vật khác được trưng bày đã khắc họa chủ đề tổng quát: Văn minh nông nghiệp các Vua Hùng dựng nước Văn Lang trên mảnh đất Phong Châu lịch sử (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ, 2012). Ý đồ nổi bật trong trưng bày ở nhà bảo tàng Hùng Vương là giải quyết mối quan hệ hữu cơ giữa văn hoá Hùng Vương, văn minh sông Hồng với lịch sử phát triển dân tộc Việt Nam.

Bảo tàng Hùng Vương được xây dựng ở trung

tâm thành phố Việt Trì, được khánh thành năm 2010, đây là bảo tàng tổng hợp mang tính chất đặc trưng của bảo tàng khảo cứu địa phương nhằm giới thiệu về lịch sử Phú Thọ từ thời khai sơn lập địa, dựng nước của thời đại các vua Hùng cho tới thời đại Hồ Chí Minh thông qua các bộ sưu tập, tài liệu, hiện vật quý hiếm, qua đó tái hiện không gian địa văn hóa hào hùng, vẻ vang của đất nước trên Đất tổ. Nơi đây hiện đang trưng bày gần 10 nghìn hiện vật qua các thời kỳ xây dựng và phát triển đất nước cùng các tư liệu khảo cứu hiện vật của các triều đại lịch sử Việt Nam từ tiền sử, sơ sử đến ngày nay. Cùng với Khu di tích lịch sử Đền Hùng, Bảo tàng Hùng Vương sẽ là điểm đến hấp dẫn đối với khách du lịch khi về quê hương đất Tổ.

Tóm lại, Phú Thọ là tỉnh có nguồn tài nguyên du lịch cội nguồn mang nét đặc trưng, độc đáo, là mảnh đất “vàng” để phát triển du lịch cội nguồn.

### **3.2. Thực trạng phát triển du lịch cội nguồn tỉnh Phú Thọ**

#### **3.2.1. Tài nguyên du lịch cội nguồn**

Phú Thọ là vùng đất cổ đậm đặc di sản văn hóa. Đây là nơi nổi tiếng về du lịch cội nguồn của dân tộc Việt. Trong thời gian qua, việc quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên du lịch cội nguồn của tỉnh đã đạt được những kết quả nhất định, cụ thể:

Số lượng di tích trên địa bàn được công nhận là di tích cấp Quốc gia không ngừng tăng. Năm 2000, tổng số di tích được xếp hạng Quốc gia là 42 di tích, năm 2006 tăng lên 61 di tích và năm 2012 là 74 di tích (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ, 2012). Bình quân mỗi năm tăng 6,26%. Tuy nhiên, công tác quản lý di tích ở một số địa phương lại chưa được coi trọng, thiếu chặt chẽ, chưa có quy chế quản lý cụ thể. Nhiều di tích đang bị kiến trúc hiện đại lấn át, hoặc bị biến đổi cảnh quan. Một số nơi còn xảy ra tình trạng di tích bị xâm phạm, lấn chiếm trái phép. Việc tu bổ và sử dụng nguồn vốn tu bổ di tích không đúng quy định ảnh hưởng tới kiến trúc truyền thống, mỹ quan của di tích.

Nhiều lễ hội dân gian được khôi phục trở lại. Tính đến năm 2000, trên địa bàn tỉnh có 70 lễ hội đã được khôi phục, riêng năm 2000 khôi phục được 06 lễ hội. Đến năm 2002, khôi phục thêm được 08 lễ hội (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ, 2012). Các lễ hội đã góp phần làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, tạo ra động lực để góp phần phát triển kinh tế, văn

hóa, xã hội của nhiều địa phương, bảo tồn và làm sống lại bản sắc và truyền thống văn hóa dân tộc. Tuy nhiên, trong công tác quản lý và tổ chức lễ hội cũng đang tồn tại khá nhiều bất cập. Đó là nhận thức sai lệch về mục đích tổ chức lễ hội, coi di tích và lễ hội là nguồn lợi riêng của địa phương, tổ chức lễ hội vì lợi ích kinh tế, ít chú trọng giá trị văn hóa làm giảm giá trị truyền thống và phai nhạt bản sắc của lễ hội. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất, hệ thống hạ tầng đặc biệt là hình thức dịch vụ chưa đáp ứng nhu cầu mật độ đông của du khách, dẫn đến tình trạng quá tải.

Số lượng di sản văn hóa được thế giới công nhận đã tăng lên 02 di sản. Năm 2011, Hát Xoan Phú Thọ được UNESCO vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Tiếp đó, ngày 6 tháng 12 năm 2012, Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

Như vậy, tài nguyên du lịch cội nguồn được quy hoạch, bảo tồn, tôn tạo tăng mạnh trong những năm qua nhưng việc phát huy giá trị của di tích, di sản, lễ hội vẫn còn nhiều vấn đề đặt ra cần được nghiên cứu, giải quyết.

#### **3.2.2. Quy hoạch khu, điểm du lịch cội nguồn**

Quy hoạch phát triển Khu di tích lịch sử Đền Hùng, tỉnh Phú Thọ đến năm 2015 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để xây dựng, trùng tu các công trình kiến trúc, tượng đài, đền thờ tương đồng với lịch sử và mang tính truyền thống dân tộc để tưởng niệm, tôn vinh công lao các Vua Hùng và các bậc tiền nhân thời đại Hùng Vương với phân khu chức năng: Khu I với diện tích 32 ha, Khu II với diện tích 998 ha.

Song song với đầu tư xây dựng khu di tích lịch sử Đền Hùng và khảo sát các di tích liên quan, tỉnh Phú Thọ chú trọng tập trung các nguồn lực để triển khai xây dựng và hoàn thiện các dự án về du lịch cội nguồn, lễ hội trên địa bàn: Dự án xây dựng Khu di tích lịch sử Đền Hùng; dự án xây dựng Công viên Văn Lang; Khu du lịch Bến Gót - Bạch Hạc, ngã ba sông; Quảng trường trung tâm thành phố; dự án khảo sát, quy hoạch và nâng cấp các di tích lịch sử văn hoá trong quần thể cổ đô Văn Lang;...

Năm 2007, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Quy hoạch điều chỉnh phát triển du lịch Phú Thọ giai đoạn 2006-2010 và quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết cho các khu du lịch. Năm 2011,

UBND tỉnh Phú Thọ xây dựng Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2030. Trong đó, đầu tư xây dựng các dự án phát triển các điểm du lịch, khu du lịch, khai thác các giá trị nhân văn và tài nguyên tự nhiên, tạo nên sự đa dạng về các sản phẩm du lịch mà du lịch cộng đồng được coi là xương sống, là điểm nhấn của tour du lịch về Phú Thọ (Đảng bộ tỉnh Phú Thọ, 2010).

Như vậy, công tác quy hoạch phát triển du lịch nói chung và phát triển du lịch cộng đồng nói riêng của tỉnh Phú Thọ đã được quan tâm. Song việc thực hiện quy hoạch còn chậm và chưa có quy hoạch chi tiết cho các khu, điểm du lịch có ý nghĩa quan trọng và khu vui chơi giải trí hỗ trợ cho phát triển du lịch cộng đồng.

### *3.2.3. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật dịch vụ du lịch*

#### *Hệ thống các cơ sở lưu trú*

Hệ thống nhà nghỉ, khách sạn tại tỉnh Phú Thọ có xu hướng tăng khá nhanh. Năm 2000 toàn tỉnh có 12 cơ sở với 345 phòng và 608 giường. Sau 11 năm, số khách sạn, nhà nghỉ ở Phú Thọ đã tăng lên 181 cơ sở, số phòng tăng lên 2.505 phòng với hệ số sử dụng là 0,411 lần (Cục thống kê tỉnh Phú Thọ, 2012). Bình quân mỗi năm số nhà nghỉ, khách sạn tăng 31,17%.

Số lượng buồng phòng của khách sạn được xếp vào nhóm tiêu chuẩn sao cũng thay đổi rõ rệt. Từ chỗ không có khách sạn, buồng phòng nào đạt tiêu chuẩn chất lượng sao vào năm 2000, thì đến năm 2011 đã có 01 khách sạn 4 sao và 18 khách sạn từ 1 sao đến 3 sao với tổng số 710 phòng và 1.334 giường (Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ, 2012b). Điều này cho thấy, hệ thống cơ sở kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ trên địa bàn tỉnh bước đầu đã phát triển cả về quy mô và chất lượng. Tuy nhiên, hầu hết các cơ sở này cũng mới chỉ đáp ứng được nhu cầu lưu trú của du khách, còn các dịch vụ khác như ăn uống, giải trí, massage,... vẫn chưa mang lại sự hài lòng cho khách du lịch.

#### *Dịch vụ ăn uống, vui chơi và mua sắm*

Năm 2000, số lượng nhà hàng ăn uống trên địa bàn tỉnh Phú Thọ là 2.771 cơ sở, đến năm 2011, số cơ sở nhà hàng ăn uống đã tăng lên 4.387 (Cục thống kê tỉnh Phú Thọ, 2012). Bình quân mỗi năm tăng 4,7%. Phòng ăn của các nhà hàng này đều phục vụ các món ăn Việt Nam. Song, các nhà hàng ăn uống ở đây đều có quy mô nhỏ, bài trí của nhà hàng

đơn giản, các món ăn chưa phong phú, tính thời vụ cao, vấn đề vệ sinh thực phẩm và bảo vệ thương hiệu cũng chưa được chú trọng đúng mức.

Đối với khu Di tích lịch sử Đền Hùng – tâm điểm của “Chương trình Du lịch về nguồn”, năm 2000 mới chỉ có duy nhất 1 nhà hàng ăn uống và 05 cửa hàng lưu niệm cố định phục vụ du khách. Đến năm 2011, đã có 02 nhà nghỉ, 03 nhà hàng và 38 cửa hàng lưu niệm cố định, 01 khu vui chơi giải trí.

Các điểm vui chơi giải trí trên địa bàn tỉnh bước đầu được quan tâm đầu tư, song chủ yếu các điểm này có quy mô nhỏ, các loại hình sản phẩm đơn điệu, phương tiện vui chơi giải trí còn nghèo nàn, bên cạnh đó các cửa hàng lưu niệm chưa có nhiều chủng loại hàng hoá, hình thức và kiểu dáng sản phẩm đơn điệu,... nên chưa thu hút được du khách cũng như kéo dài thời gian lưu trú của khách du lịch cộng đồng.

#### *Dịch vụ lữ hành*

Hệ thống các cơ sở dịch vụ du lịch cộng đồng ở Phú Thọ có xu hướng tăng trong giai đoạn 2000-2011, nhưng lại không đồng đều giữa các mặt trong hoạt động du lịch. Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ lưu trú, nhà hàng có những bước phát triển nhanh cả về chất lượng và số lượng, trong khi đó, lĩnh vực lữ hành lại chưa được quan tâm đầu tư, phát triển.

Theo số liệu thống kê, năm 2009 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ chưa có một doanh nghiệp du lịch lữ hành nào. Đến năm 2011, có 05 doanh nghiệp du lịch lữ hành, song năng lực của các doanh nghiệp lữ hành này yếu, khả năng cạnh tranh thấp, chưa phát huy được vai trò cầu nối trong phát triển du lịch cộng đồng.

### *3.2.4. Nguồn nhân lực du lịch*

Số lượng lao động ngành du lịch Phú Thọ tăng mạnh qua các năm. Năm 2001, lao động làm việc trực tiếp trong ngành du lịch của tỉnh Phú Thọ có 395 người (trong đó, 22 người trình độ đại học; 143 người có trình độ cao đẳng, trung cấp và 230 lao động phổ thông). Đến năm 2005, số lượng lao động du lịch trực tiếp đã tăng lên 739 người (72 người trình độ đại học; trung cấp, 221 người có trình độ cao đẳng, trung cấp và 446 lao động phổ thông). Năm 2011, lực lượng lao động du lịch trong ngành đã lên tới 10.517 người (Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ, 2012a).

Số lượng lao động du lịch tăng nhưng tỷ lệ được đào tạo bài bản, chuyên nghiệp du lịch vẫn thấp,

chất lượng đào tạo lao động du lịch còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi về tính chuyên nghiệp, kỹ năng quản lý, giao tiếp, chất lượng phục vụ và thiếu đội ngũ hướng dẫn viên du lịch. Như vậy, việc phát triển nguồn nhân lực du lịch cội nguồn là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao sức cạnh tranh của du lịch tỉnh Phú Thọ.

### 3.2.5. Công tác quảng bá du lịch cội nguồn

Trong thời gian qua, việc thông tin, giới thiệu, quảng bá về du lịch cội nguồn của Phú Thọ đã có sự cộng tác của nhiều đơn vị, lực lượng, nhất là thông qua mạng internet. Cụ thể, Báo Phú Thọ điện tử đã lập riêng chuyên mục “Du lịch- Lễ hội” cập nhật đầy đủ các sự kiện văn hóa du lịch, di tích lịch sử, lễ hội truyền thống, ẩm thực - nhà hàng... Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các sở ngành liên quan đều có trang thông tin điện tử đặt tại Cổng giao tiếp điện tử tỉnh. Nhiều thông tin về du lịch cội nguồn của tỉnh đã được các trang web khác, kể cả ở Trung ương và các địa phương dẫn lại nguồn. Mặt khác, nhiều đơn vị, doanh nghiệp cũng đã quan tâm đến việc quảng bá hình ảnh về đất Tổ và các loại hình du lịch, thông tin du lịch cội nguồn trên internet.

Tuy nhiên, việc phát triển du lịch và công tác tuyên truyền quảng bá, phát triển du lịch trên báo chí Phú Thọ còn nhiều hạn chế, bao gồm cả nội dung, hình thức và tính hiệu quả trong thông tin. Các chương trình, chuyên mục giới thiệu du lịch cội nguồn còn đơn điệu, thiếu tính phân tích, tính phát hiện, thiếu phong phú và hấp dẫn đối với nhân dân, du khách. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch cội nguồn tại tỉnh còn mang tính “thời vụ”, chỉ tập trung vào dịp lễ hội đầu năm và

Lễ hội Đền Hùng. Vì vậy, trong thời gian tới, tỉnh Phú Thọ cần đổi mới công tác tuyên truyền để nâng cao chất lượng việc quảng bá, góp phần phát triển du lịch cội nguồn.

### 2.2.6. Kết quả hoạt động phát triển du lịch cội nguồn

Lượng khách du lịch cội nguồn đến Phú Thọ liên tục tăng với mức tăng trưởng tương đối cao. Năm 2000, Phú Thọ mới chỉ đón được 69.033 lượt khách lưu trú và 1,5 triệu lượt khách tham quan. Đến năm 2005 đón 166.575 lượt khách lưu trú và 2,7 triệu lượt khách tham quan, tăng gấp 1,76 lần. Năm 2011, Phú Thọ đón 339.322 lượt khách du lịch trong và ngoài nước và 5,5 triệu lượt khách tham quan. Bình quân số lượt khách tăng 12,54%/năm (bảng 1).

Theo số liệu thống kê, lượng khách du lịch đến Phú Thọ có thời gian lưu lại rất thấp (bình quân 1,15 ngày) và hầu hết là khách nội địa (trên 97%). Phần đông du khách đánh giá Phú Thọ là nơi giàu tài nguyên du lịch cội nguồn; các hoạt động tổ chức, quản lý, chất lượng cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch, nhân lực du lịch và công tác quảng bá du lịch cội nguồn năm sau tốt hơn năm trước nhưng vẫn còn hạn chế. Nguyên nhân cơ bản của tình trạng trên là do công tác quy hoạch còn bất cập, nhiều dự án chậm triển khai, các hạng mục đưa vào khai thác chiếm tỷ lệ thấp. Bên cạnh đó, chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, dịch vụ du lịch nghèo nàn, hợp tác trong phát triển du lịch cội nguồn còn chưa chặt chẽ, các doanh nghiệp du lịch lữ hành còn ít và khả năng cạnh tranh yếu.

Trong giai đoạn 2000-2011, du lịch cội nguồn tỉnh Phú Thọ đã đạt được những thành quả đáng

**Bảng 1. Kết quả hoạt động du lịch cội nguồn của tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2000-2011**

Chỉ tiêu	ĐVT	2000	2005	2011	Tốc độ PTBQ (%)
1. Khách tham quan	triệu lượt	1,5	2,7	5,5	112,54
2. Khách DL lưu trú	lượt	66.033	166.575	339.322	116,04
- Khách quốc tế	lượt	1.382	3.294	2.473	105,43
- Khách nội địa	lượt	64.651	163.281	336.849	116,19
3. Tổng thu từ DLCN	tỷ đồng	137,75	363,42	554,85	113,50
4. Tỷ trọng GDP DLCN	%	0,81	1,08	1,69	113,04

*Nguồn: Cục thống kê tỉnh Phú Thọ (2012).*

khích lệ, tỷ trọng DGP du lịch cội nguồn/GDP du lịch đạt trên 80%. Doanh thu du lịch cội nguồn có mức tăng trưởng cao với nhịp độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 13,5%. Tuy nhiên, tỷ trọng GDP của du lịch cội nguồn so với GDP của tỉnh còn quá thấp, năm 2011 mới đạt 1,69%. Điều này là phù hợp với thực trạng du lịch Phú Thọ trong những năm gần đây khi chưa tìm được giải pháp tối ưu cho sự phát triển để tương xứng với tiềm năng du lịch cội nguồn của tỉnh. Song có thể khẳng định, tiềm năng du lịch cội nguồn ở Phú Thọ đang được thức dậy đã góp phần vào sự phát triển kinh tế, ổn định chính trị, an ninh trật tự và an toàn xã hội, giữ gìn, phát huy truyền thống và bản sắc văn hóa trên địa bàn tỉnh.

### **3.3. Định hướng giải pháp phát triển du lịch cội nguồn tỉnh Phú Thọ**

#### **3.3.1. Thực hiện quy hoạch chi tiết ở một số khu, điểm du lịch cội nguồn**

Từng bước thực hiện Quy hoạch đã phê duyệt, đồng thời rà soát, điều chỉnh quy hoạch phù hợp với tình hình mới. Tiến hành quy hoạch chi tiết Đền Mẫu Âu Cơ.

Tập trung xây dựng Khu di tích lịch sử Đền Hùng trở thành khu du lịch về nguồn của quốc gia và có vị trí quan trọng, làm đòn bẩy phát triển du lịch cho các điểm du lịch khác trên địa bàn. Khẩn trương triển khai thực hiện dự án khu công viên Văn Lang.

#### **3.3.2. Nâng cao tính hấp dẫn của các tài nguyên du lịch cội nguồn**

Kiểm kê và đánh giá lại toàn bộ tài nguyên du lịch cội nguồn ở Phú Thọ. Đối với những tài nguyên đang khai thác cần đánh giá tình trạng xuống cấp của tài nguyên và chỉ ra các biện pháp cần thực hiện phù hợp với từng loại tài nguyên.

Xác định các vùng không gian lân cận để hạn chế các hoạt động có ảnh hưởng bất lợi tới việc bảo vệ tài nguyên du lịch cội nguồn.

Đẩy mạnh việc nghiên cứu điền dã và nghiên cứu khảo cổ để ngày càng làm phong phú thêm về thông tin, về hiện vật nhằm nâng cao giá trị hấp dẫn của tài nguyên du lịch cội nguồn, làm cơ sở các ấn phẩm, phim ảnh có giá trị giúp du khách hiểu tốt hơn về các di sản cội nguồn được tham quan.

#### **3.3.3. Kiểm soát và phát triển hệ thống dịch vụ du lịch**

Trên cơ sở tiêu chuẩn hóa đã được ban hành của Chính phủ, hướng dẫn của Tổng cục du lịch về các cơ sở lưu trú. Cần đánh giá chi tiết, phù hợp hơn với

điều kiện thực tế của Phú Thọ, cần thiết xây dựng tiêu chí đánh giá chất lượng của các nhà nghỉ, khách sạn. Qua đó, xây dựng huy hiệu chất lượng để cấp cho các nhà nghỉ, khách sạn có đủ tiêu chuẩn về an toàn, vệ sinh, tiếp đón và phong cách phục vụ.

Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ vấn đề an toàn vệ sinh trong các khách sạn, nhà hàng.

Tập trung đầu tư xây dựng công viên Văn Lang nhằm đáp ứng nhu cầu của nhân dân và một bộ phận khách du lịch. Quan tâm đến các mặt hàng lưu niệm thể hiện tính truyền thống, mang bản sắc cội nguồn của dân tộc.

Nâng cao cả số lượng và chất lượng của các doanh nghiệp du lịch lữ hành trên địa bàn tỉnh. Tăng cường vai trò của các doanh nghiệp du lịch lữ hành trong liên kết các loại hình, khu, điểm, tuyến du lịch cội nguồn.

#### **3.3.4. Nâng cao chất lượng lao động du lịch cội nguồn**

Tập trung nâng cao khả năng quản lý, khả năng xây dựng chiến lược, khả năng phát hiện các cơ hội mới trong kinh doanh du lịch cội nguồn cho cán bộ lãnh đạo các doanh nghiệp du lịch. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng tay nghề cho nhân viên phục vụ, đặc biệt là hướng dẫn viên du lịch.

Phối hợp thực hiện nâng cao chất lượng hệ thống đào tạo nguồn nhân lực du lịch giữa ngành du lịch Phú Thọ với các đơn vị đào tạo, dạy nghề trong khu vực. Từng bước chuẩn hóa chương trình đào tạo và gắn đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp, nâng cao sự hợp tác giữa doanh nghiệp và cơ sở đào tạo lao động du lịch.

Xây dựng và xúc tiến một chương trình đặc biệt thông qua phương tiện truyền thông đại chúng, các trường phổ thông để giáo dục nhân dân hiểu biết về du lịch cội nguồn, về cách ứng xử với du khách.

#### **3.3.5. Phối hợp đẩy mạnh quảng bá du lịch cội nguồn**

Phối hợp giữa các doanh nghiệp và chính quyền, giữa tỉnh Phú Thọ và các tỉnh Tây Bắc mở rộng trong công tác quảng bá, tuyên truyền du lịch cội nguồn.

Hoạt động quảng bá tuyên truyền cần thực hiện theo một chương trình dài hạn, được xây dựng có cơ sở khoa học, thống nhất trong hình ảnh cần xây dựng. Việc xây dựng kế hoạch và thực hiện tuyên truyền quảng bá cần được tiến hành sớm, sâu rộng và hiệu quả.

Việc tổ chức các lễ hội truyền thống của địa phương cần đan xen các hoạt động mang tính mới, lồng ghép phù hợp với các sự kiện văn hoá du lịch và tuyến du lịch cội nguồn trong vùng, tránh sự trùng lặp và đơn điệu. Cần tăng cường tổ chức các cuộc hội thảo, mời các tổ chức quốc tế tham dự để thu hút đầu tư phát triển du lịch cội nguồn.

#### 4. Kết luận

Phát triển du lịch cội nguồn là phù hợp với xu thế phát triển du lịch của tỉnh Phú Thọ. Với tiềm năng về tài nguyên du lịch cội nguồn, Phú Thọ có khả năng khai thác, phát triển các sản phẩm du lịch cội nguồn có sức hút cao, đặc biệt là ở khu Di tích lịch sử Đền Hùng.

Thực trạng phát triển du lịch cội nguồn ở Phú

Thọ trong thời gian qua cho thấy, tỉnh đã quan tâm phát triển du lịch cội nguồn và đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, để phát triển du lịch cội nguồn trên địa bàn tương xứng với tiềm năng tài nguyên du lịch thì tỉnh Phú Thọ cần phải thực hiện đồng bộ hệ thống giải pháp về công tác quy hoạch, công tác kiểm soát và phát triển các dịch vụ du lịch, nâng cao tính hấp dẫn của tài nguyên du lịch cội nguồn và tăng cường tuyên truyền quảng bá về du lịch cội nguồn. Có như vậy, Phú Thọ mới phát huy được tiềm năng tài nguyên du lịch cội nguồn và du lịch cội nguồn ở Phú Thọ chắc chắn sẽ ngày càng khởi sắc và sớm khẳng định được vị thế của mình trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. □

#### Tài liệu tham khảo:

Cục thống kê tỉnh Phú Thọ (2012), *Niên giám thống kê 2011*, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội.

Đảng bộ tỉnh Phú Thọ (2010), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nhiệm kỳ 2010 - 2015*.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ (2012), *Tài liệu tổng hợp về du lịch của tỉnh Phú Thọ*.

Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ (2012a), *Quy hoạch điều chỉnh phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030*.

Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ (2012b), *Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2012-2015*.

#### Potential and status of roots tourism development in Phu Tho province

##### Abstract:

*Roots tourism development is always in progress of the roots tourism activities from no to yes, from less to more, from the monotonous to variety, from low quality to high quality, and from only for economic goals to for the multiple purposes. Phu Tho is ancient land with great potential for roots tourism development. The province has 2 world heritage, 1372 relics, 260 festivals, and more than 13,000 artifacts. This is the precious cultural heritage and the pride of the ancestral land in thousand years of history of the nation. However, Phu Tho roots tourism is not the destination for many visitors. This paper discusses the potential of roots tourism as well as the current status of roots tourism development. The paper also proposes a number of solutions to roots tourism development in the Phu Tho province.*

---

#### Thông tin đại diện nhóm tác giả:

\* **Lê Thị Thanh Thủy**, NCS trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội

- Nơi công tác: Trường Đại học Hùng Vương

- Lĩnh vực nghiên cứu chính của tác giả: Phát triển du lịch

- Một số tạp chí tiêu biểu mà tác giả đã từng đăng tải công trình nghiên cứu: Tạp chí Kinh tế & phát triển, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; Tạp chí Khoa học công nghệ, Trường Đại học Hùng Vương.

Email: lethanhthuy.hvu@gmail.com